TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2019/HS-ST
Ngày 20/05/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN L - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Bùi Thị Hiền.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông: Đinh Ngọc Tân; Ông: Bùi Trung Dũng.
- Thư ký phiên tòa: Bà: Đỗ Thị Thanh Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa:

Ông: Đàm Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại: Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 04 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Bùi Thế H, sinh ngày 18/12/1990. Tại: huyện L, tỉnh Hoà Bình.

ĐKHKTT và trú tại: thôn V, xã Th, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12. Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam. Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Bùi Đức Tr, SN 1947; con bà: Bùi Thị V, SN 1963.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại:

- Chị: Bùi Thị Mai L. (Vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà: Bùi Thị V. (Có mặt)

Trú tại: thôn V, xã Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình

- Chị: Nguyễn Thị T. (Vắng mặt).

Trú tại: thôn Đ, xã A, huyện M, Hà Nội.

4. Người làm chứng:

- Anh: Vũ Quốc H. (Vắng mặt).

- Anh: Vũ Văn T. (Vắng mặt).

Cùng trú tại: thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

*** Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa**: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/01/2019, bị cáo Bùi Thế H - là đối tượng nghiện ma túy đang tự nguyện cai nghiện tại địa phương, điều khiển xe mô tô không nhãn hiệu, không có biển kiểm soát đi từ nhà mình ở thôn V, xã Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình xuống Trung tâm y tế cộng đồng huyện L để uống thuốc và nghe tư vấn cai nghiện. Sau khi được tư vấn và uống thuốc xong, trên đường về nhà, do không có tiền chi tiêu cá nhân nên H nảy sinh ý định đi trộm cắp phong lan để bán lấy tiền tiêu xài. H điều khiển xe mô tô đi vào đường liên thôn trong khu vực thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Khi đi đến gần cổng nhà chị Bùi Thị Mai L, trú tại: thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(do trước đó, trong một lần đi chơi H để ý và biết nhà chị L trồng nhiều phong lan*). H dừng xe bên ngoài đường, quan sát xung quanh thấy không có ai nên trèo lên giàn treo giữa sân dựng bằng ống tuýp sắt, lấy đi 01 (một) giò phong lan loại phi điệp, giống Hòa Bình có 21 ngọn, treo ở giữa giàn. Sau đó, H mang giò phong lan ra rồi điều khiển xe đi tiếp. Đi được khoảng 100 mét, H nhặt được một chiếc bao tải ven đường rồi cho giò phong lan vào và đi tiếp. Khi đi đến địa phận thôn Đ, xã A, huyện M, Hà Nội, H đi vào quán bán hàng nhà chị Nguyễn Thị T *(chị T là người chuyên mua, bán hoa lan và có trồng nhiều giò lan ở sân nhà)*. H bán giò phong lan trộm cắp được cho chị T với giá 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*. Sau đó điều khiển xe đi về nhà. Trên đường đi về nhà, chiếc xe mô tô bị hỏng, không nổ máy được nên H đã bán chiếc xe trên cho một người đi thu mua đồng nát với giá 600.000 đồng *(Sáu trăm nghìn đồng)*. Số tiền bán

phong lan và bán xe H chi tiêu cá nhân hết. Đến tối cùng ngày, sau khi được bà Bùi Thị V là mẹ đẻ của H biết được sự việc H trộm cắp tài sản đã khuyên H ra đầu thú và H đã đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện L xin đầu thú và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) giò phong lan loại phi điệp, gồm 18 ngọn dài khoảng 60 cm, 03 ngọn dài khoảng 25 cm.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02 ngày 25/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: 01 (một) giò phong lan, loại lan Phi Điệp, giống lan Hòa Bình, hoa màu tím, có 18 ngọn dài khoảng 60 cm, 03 ngọn dài khoảng 25 cm, hiện tại không có hoa có giá trị là: 4.500.000 đồng *(Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Ngày 26/01/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại tài sản cho chị Bùi Thị Mai L.

Đối với chị Nguyễn Thị T, trú tại thôn Đ, xã A, huyện M, Hà Nội là người mua giò phong lan do H trộm cắp được với giá 2.000.000 đồng. Sau khi biết được nội dung sự việc chị T đã giao nộp giò phong lan cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện L. Cơ quan CSĐT - Công an huyện L xác định khi mua giò phong lan, chị T không biết đó là tài sản do H trộm cắp, nên không đề cập xử lý.

Bà Bùi Thị V đã bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng trả lại cho người mua phong lan của H là chị Nguyễn Thị T. Bà V không yêu cầu bị cáo H bồi hoàn lại số tiền trên.

Đối với chiếc xe mô tô do Bùi Thế H điều khiển dùng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Đến chiều ngày 23/01/2019 do xe bị hỏng, không nổ máy được, bị cáo đã bán cho một người mua đồng nát với giá 600.000 đồng(sáu trăm ngàn đồng). Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có kết quả.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã đánh giá đến tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và đề cập đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Thế H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b,i,h,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thế H từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Bùi Thị Mai L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T, bà Bùi Thị V không có yêu cầu gì nên không đề nghị về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lạc Thuỷ, Điều tra viên, VKSND huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 08 giờ 40 phút sáng ngày 23/01/2019 bị cáo Bùi Thế H đã thực hiện hành vi lợi dụng gia đình chị Bùi Thị Mai L không có ai ở nhà, bị cáo quan sát và lén lút trèo qua tường bao vào sân nhà chị Bùi Thị Mai L chiếm đoạt tài sản là 01 (một) giò phong lan loại phi điệp, giống Hoà bình gồm 21 ngọn giá trị là 4.500.000 đồng *(Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng)* mang đến quán nhà chị Nguyễn Thị T - Trú tại: thôn Đ, xã A, huyện M, Hà Nội tiêu thụ lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-LT ngày 08/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hoà Bình đã truy tố bị cáo Bùi Thế H về tội "Trộm cắp tài săn" theo khoản 1 điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Bùi thế H sinh ra trong gia đình lao động, được bố mẹ cho ăn học hết lớp 10/12 thì nghỉ học. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý và hiện đang tự nguyện cai nghiện tại địa phương. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra; bị cáo tự nguyện ra đầu thú; bố của bị cáo là ông Bùi Đức Tr là thương binh loại A hạng 4/4. Bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,h,i,s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 BLHS.

Tuy nhiên, để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật và để nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, cần thiết cách ly bị cáo Bùi Thế H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo rèn luyện cải tạo thành con người có ích cho xã hội là phù hợp với hành vi mà bị cáo đã gây ra và phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án..

Đối với chị Nguyễn Thị T là người mua giò phong lan do Bùi Thế H mang đến bán, tuy nhiên chị T không biết đó là tài sản do H trộm cắp mà có và không có hứa hẹn trước nên hành vi của chị T không cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện L không đề cập xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản không có đề nghị gì khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi hoàn về trách nhiệm dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô do Bùi Thế H điều khiển dùng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã bán cho một người mua đồng nát với giá 600.000 đồng. Cơ

quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phần tranh luận bị cáo Bùi Thế H không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình; Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thế H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b,h,i,s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS; điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Thế H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: không đề cập.

4.Về án phí sơ thẩm: áp dụng các khoản 1,2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Bùi Thế H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà Bùi Thị V) có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người vắng mặt thì thời hạn là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hoà Bình;
-VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- ……;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Bùi Thị Hiền

khoản 1, 2 điều 65

Giao người bị kết án cho Uỷ ban nhân dân xã Lạc Long, Lạc Thuỷ, Hoà Bình quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt và thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì UBND cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho UBND cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thì hành án hình sự Công an huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.